

Số: /ĐA-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

ĐỀ ÁN

**Xây dựng xã, thị trấn an toàn thực phẩm, an toàn thực phẩm
nâng cao trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2022 - 2025**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, trong những năm qua huyện Triệu Sơn đã quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) và đã đạt được những kết quả quan trọng, đó là: Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tầm quan trọng, vai trò của công tác đảm bảo vệ sinh ATTP được nâng lên rõ rệt; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đẩy mạnh; chất lượng ATTP trong hoạt động sản xuất, chế biến và kinh doanh đã từng bước được cải thiện rõ nét. Hệ thống chợ kinh doanh thực phẩm, các cơ sở giết mổ được nâng cấp, cải tạo; nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được hướng dẫn hoạt động đảm bảo các quy định an toàn vệ sinh thực phẩm; đến hết năm 2021 toàn huyện đã có 32/34 xã, thị trấn được tỉnh công nhận đạt tiêu chí ATTP.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đã đạt được, công tác quản lý vệ sinh ATTP trên địa bàn huyện vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Tỷ trọng sản phẩm được kiểm soát chất lượng, ATTP tại từng công đoạn và trong toàn chuỗi cung ứng chưa cao; sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng chưa đồng đều, thiếu ổn định; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh được chứng nhận đủ điều kiện ATTP chưa đạt yêu cầu; công tác đảm bảo vệ sinh ATTP tại hệ thống chợ chưa đạt yêu cầu, việc kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ chưa được đầy đủ. Công tác tuyên truyền, tập huấn kiến thức vệ sinh ATTP chưa thường xuyên, đầy đủ. Tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý vệ sinh ATTP cấp xã hoạt động thiếu ổn định, một số đơn vị còn hình thức, thiếu thực chất.

Để tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trong giai đoạn 2022-2025, UBND huyện xây dựng Đề án “Xây dựng xã, thị trấn an toàn thực phẩm, an toàn thực phẩm nâng cao trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2022-2025”.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Văn bản của Trung ương¹

¹ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới”; Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới”; Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về việc ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính

2. Văn bản của tỉnh²

3. Văn bản của huyện³

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Phạm vi: Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo về Vệ sinh ATTP từ huyện đến cơ sở; công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định, các kiến thức về đảm bảo vệ sinh ATTP; công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và sản phẩm thực phẩm; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, giám sát và phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

2. Đối tượng: Ban Chỉ đạo về Vệ sinh ATTP cấp huyện, cấp xã; các tổ chức chính trị xã hội có liên quan. Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý vệ sinh ATTP; tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất ban đầu, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm; người tiêu dùng thực phẩm.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG XÃ, THỊ TRẤN AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIAI ĐOẠN 2018 - 2021

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật về quản lý vệ sinh ATTP

a) Tổ chức bộ máy, đào tạo tập huấn và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý

- Về bộ máy: Ở huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm trưởng ban; các đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện là Phó trưởng ban, thành viên là trưởng, phó các phòng, ngành thuộc UBND huyện, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị cấp huyện. Thành lập Văn phòng Điều phối về Vệ sinh ATTP huyện do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện, Phó trưởng Ban Chỉ đạo làm Chánh Văn phòng. Ở xã, thị trấn đã thành lập Ban Chỉ đạo

05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17-CT/TTg ngày 13/4/2020 ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới.

² Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục hồ sơ, công nhận, công khai xã, thị trấn ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Kế hoạch số 259/KH-UBND, ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

³ Chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 7019/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

về quản lý vệ sinh ATTP cấp xã, thành lập Ban nông nghiệp. Thành lập các tổ giám sát cộng đồng thôn, phố do Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố làm Tổ trưởng có trách nhiệm giám sát, xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm thực phẩm do các hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

Ban Chỉ đạo các cấp đã thực hiện nhiệm vụ giúp cho UBND cấp mình triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác quản lý vệ sinh ATTP trong các lĩnh vực, đối với các loại hình sản xuất, kinh doanh cũng như phổ biến, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý.

- *Về đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ:* Từ 2018 đến nay toàn huyện đã tổ chức 13 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý chất lượng, thẩm định điều kiện đảm bảo ATTP, lấy mẫu, kiểm soát giết mổ, quy trình VietGAP, quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản cho hơn 800 học viên là cán bộ phụ trách quản lý vệ sinh ATTP từ huyện đến xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

- *Về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ATTP:* Hạ tầng công nghệ thông tin đã quan tâm đầu tư, sử dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử, áp dụng phần mềm quản lý ATTP để thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn cấp huyện, cấp xã theo phân cấp đối tượng quản lý. Qua đó việc nắm bắt hoạt động sản xuất, kinh doanh đảm bảo các quy định vệ sinh ATTP toàn xã, huyện, công tác kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đối với các cơ sở đủ điều kiện ATTP được thuận lợi, chặt chẽ.

b) Triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về quản lý vệ sinh ATTP, xây dựng xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP

Triển khai các quy định của Trung ương, của tỉnh trong công tác quản lý vệ sinh ATTP đã được quan tâm đẩy mạnh, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Các quy định về đảm bảo vệ sinh ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp, y tế, công thương đã được triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc. Qua đó đã quản lý được toàn bộ các loại hình sản xuất, kinh doanh thuộc diện cấp huyện, cấp tỉnh quản lý cũng như các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. 100% các bếp ăn tập thể được thẩm định cấp giấy bếp ăn tập thể an toàn; 100% các dịch vụ ăn uống có giấy phép kinh doanh do huyện quản lý được thẩm định cấp giấy đủ điều kiện về vệ sinh ATTP.

Triển khai đầy đủ và hướng dẫn thường xuyên các nội dung của Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục hồ sơ, công nhận, công khai xã, thị trấn ATTP trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác phổ biến, giáo dục, thông tin truyền thông được đổi mới tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành vi đảm bảo chất lượng, ATTP

UBND huyện, Ban Chỉ đạo cấp xã đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục, thông tin truyền thông về chất lượng, ATTP theo hướng kết hợp phổ biến giáo dục pháp luật với thông tin truyền thông, quảng bá các cơ sở sản xuất kinh

doanh, các nông sản thực phẩm an toàn, chất lượng cao nhằm tăng cường nhận thức và chuyển đổi hành vi đảm bảo chất lượng, ATTP của các đối tượng tham gia chuỗi cung ứng từ người sản xuất đến người tiêu dùng, tập trung vào các đợt cao điểm như Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán, cụ thể:

- Đa dạng hóa sản phẩm phổ biến, giáo dục pháp luật; kết hợp triển khai tuyên truyền phổ biến trên thông tin đại chúng với phổ biến trực tiếp cho tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm. Từ năm 2018 đến nay, toàn huyện đã tổ chức 06 hội thảo (500 người tham gia), 56 buổi nói chuyện (với 5576 người nghe), 742 lượt phát thanh, tổ chức 04 lễ phát động tháng hành động vì ATTP, mít tinh, diễu hành với 1.997 người tham gia, 01 hội thi từ 36 xã thị trấn đến huyện với 11.450 người tham gia; 65 buổi tuyên truyền bằng xe lưu động, với nhiều loại sản phẩm như: 574 băng rôn, khẩu hiệu, 5.000 tờ rơi....

- Các tổ chức chính trị - xã hội (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) đã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, vận động, giám sát tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến kiến thức, hướng dẫn lựa chọn, bảo quản chế biến thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn cho người tiêu dùng; quảng bá các sản phẩm, địa chỉ sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn, tạo niềm tin cho người tiêu dùng về các sản phẩm chất lượng, an toàn. Việc tuyên truyền về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm qua hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn... cũng phát huy được hiệu quả.

Kết quả đạt được đã tạo dư luận tốt trong xã hội, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành vi của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng cũng như niềm tin của người tiêu dùng trong lựa chọn và tiêu thụ các sản phẩm được kiểm soát ATTP theo chuỗi đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và được chứng nhận, xác nhận an toàn.

3. Thực hiện các quy định, điều kiện đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng trong sản xuất, chế biến gắn với tiêu thụ thực phẩm

a) Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, xây dựng liên kết sản xuất với tiêu thụ, bước đầu tạo cơ sở đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng thực phẩm

Trong giai đoạn 2018-2021, hạ tầng phục vụ hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đã được đầu tư, nâng cấp trên các lĩnh vực y tế, nông nghiệp, công thương góp phần phục vụ có hiệu quả công tác quản lý, thực hành các tiêu chuẩn về ATTP. Đến thời điểm năm 2021 đã có 57/57 bếp ăn tập thể đáp ứng quy định về điều kiện ATTP, đạt 100%; 15/17 chợ được công nhận chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định, đạt 88,2%; 21 cửa hàng kinh doanh thực phẩm đáp ứng các quy định về điều kiện ATTP; 89/100 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ thuộc cấp xã quản lý được nâng cấp, cải tạo đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, đạt 89%; 333 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc quyền quản lý cấp huyện đảm bảo cơ sở vật chất, đủ điều kiện ATTP....

Huyện đã quan tâm chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; 34/34 xã, thị trấn trong toàn huyện đã xây dựng và phát triển 75 chuỗi cung ứng thực phẩm

(rau quả, thịt, trứng, lúa gạo, thủy sản). Năm 2021, tỷ lệ thực phẩm tiêu dùng trên địa bàn huyện được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận đạt 44.291/44.291 tấn, đạt 100% so với kế hoạch, trong đó: Gạo 22.772 tấn; rau, quả 13.079 tấn; thịt gia súc, gia cầm 7.340 tấn; thủy sản 1.100 tấn, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người tiêu dùng trên địa bàn huyện đạt 65%.

Việc tổ chức cho các hộ sản xuất nhỏ lẻ tham gia chuỗi sản xuất và cung ứng thực phẩm giúp từng chủ thể thay đổi nhận thức về ATTP, quản lý, kiểm soát ATTP và các liên kết trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm an toàn đối với người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng; tổ chức lại sản xuất, nâng cao hiệu quả quản lý, kiểm soát ATTP, nâng cao giá trị, uy tín sản phẩm, cải thiện niềm tin của người tiêu dùng.

b) Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, cung ứng thực phẩm đảm bảo chất lượng, ATTP

Trong những năm qua, việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm được quan tâm đầu tư. Trong công đoạn sản xuất ban đầu đến năm 2021 toàn huyện đã có 9 ha sản xuất rau, trên 500 ha lúa theo tiêu chuẩn VietGAP, giai đoạn 2020-2022 hỗ trợ tem truy xuất nguồn gốc cho 07 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm. Áp dụng hệ thống phần mềm cân đối nhu cầu dinh dưỡng, sử dụng hệ thống máy lọc nước trong các bếp ăn tập thể trường học, tủ hấp sấy bát đĩa dụng cụ bày đồ ăn, uống, các hệ thống bếp điện nấu cơm thay cho bếp than, bếp củi trước đây.

4. Công tác giám sát, kiểm tra được tăng cường, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm vi phạm về chất lượng ATTP

Các chương trình giám sát ATTP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm được tiến hành thực hiện theo tiêu chuẩn hiện hành để phân tích nguy cơ, kịp thời cảnh báo và triển khai các biện pháp xử lý vi phạm và phòng ngừa tái phạm theo quy định. Kết quả lấy 92 mẫu thực phẩm giám sát từ năm 2018 đến 2021 cho thấy đã có sự chuyển biến đáng kể về ATTP các nhóm sản phẩm chủ lực so với giai đoạn trước. Trong 03 năm liên tiếp (từ 2018 đến 2021) không phát hiện mẫu vi phạm chất cấm Salbutamol trong mẫu nước tiểu, mẫu thịt tại các cơ sở giết mổ, kinh doanh; không phát hiện mẫu thịt tươi vi phạm về chỉ tiêu hóa chất, kháng sinh; tỷ lệ mẫu rau, củ, quả vi phạm chỉ tiêu về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật giảm mạnh so với giai đoạn trước.

Hoạt động thẩm định chứng nhận đủ điều kiện ATTP được duy trì, giúp cơ sở sản xuất kinh doanh kịp thời nhận diện, khắc phục sai lỗi, nâng cấp điều kiện sản xuất kinh doanh đảm bảo ATTP. Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản được kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện ATTP năm 2021 là 189 giấy (tăng 125 giấy so với năm 2018). Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết đảm bảo ATTP cả 3 ngành nông nghiệp, công thương, y tế là 100%.

Hoạt động thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được tiến hành thường xuyên, kịp thời các vi phạm, sự cố chất lượng, ATTP; cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác tránh để người dân hoang mang, bức xúc như thông tin lưu thông; ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật như sử dụng phụ gia thực phẩm quá hạn sử dụng tại cơ sở chế biến nem giò chả, tình trạng ô nhiễm môi trường, không đảm bảo điều

kiện của các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, hoạt động kinh doanh không đảm bảo tại các chợ kinh doanh thực phẩm...

5. Kinh phí hỗ trợ công tác quản lý vệ sinh ATTP và xây dựng xã ATTP giai đoạn 2018 - 2021

5.1. Hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh: 300 triệu đồng (xã Dân Lý xây dựng xã điểm ATTP theo kế hoạch của tỉnh).

5.2. Hỗ trợ từ nguồn ngân sách huyện:

Theo Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND huyện về việc khuyến khích, hỗ trợ các xã thực hiện chỉ tiêu về ATTP; tổng kinh phí hỗ trợ: 3.380 triệu đồng, trong đó:

- Hỗ trợ xã xây dựng xã đạt tiêu chí xã ATTP: 1.600 triệu đồng (32 xã, thị trấn, mức hỗ trợ 50 triệu đồng/xã).

- Hỗ trợ xã xây dựng chợ đạt chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định: 1.400 triệu đồng (14 chợ, mức hỗ trợ 100 triệu đồng/chợ).

- Hỗ trợ cửa hàng kinh doanh thực phẩm: 380 triệu đồng (18 cửa hàng, mức hỗ trợ 40 triệu đồng, chia 2 năm; trong đó có 01 cửa hàng được hỗ trợ 2 năm, 17 cửa hàng được hỗ trợ 1 năm).

*** Tổng kinh phí hỗ trợ cho công tác ATTP giai đoạn 2018 - 2021 (tỉnh và huyện): 3.680 triệu đồng.**

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Về công tác chỉ đạo điều hành: Mặc dù Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP, Ban nông nghiệp cấp xã và Tổ giám sát cộng đồng thôn, phố được thành lập nhưng hoạt động hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo chưa đầy đủ, kịp thời, chưa bám sát các nhiệm vụ của cấp huyện để xây dựng triển khai các chỉ tiêu, mục tiêu về ATTP trong Nghị quyết của cấp ủy, chính quyền. Công tác thống kê, cập nhật nội dung thông tin cơ sở sản xuất thực phẩm lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” không đầy đủ, thường xuyên dẫn đến việc quản lý còn hình thức, không triệt để. Việc đăng ký cấp mã số vùng trồng với các đối tượng cây trồng chủ lực của huyện nhằm kiểm soát tình hình sản xuất, kiểm soát chất lượng sản phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm cây trồng chưa được thực hiện.

1.2. Về công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn kiến thức về ATTP: Hoạt động thông tin, tuyên truyền về ATTP chưa được thường xuyên, phong phú về hình thức, đặc biệt trong các thời điểm Tháng hành động, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán. Công tác tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn còn hạn chế.

1.3. Về chất lượng, ATTP

- Trong lĩnh vực nông nghiệp quản lý: Số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP còn ít, tập trung chủ yếu

trong chế biến thực phẩm có nguồn gốc động vật. Trong khâu sản xuất ban đầu diện tích trồng trọt được chứng nhận VietGAP mới đạt trên 500 ha; chưa có diện tích nuôi trồng thủy sản được chứng nhận VietGAP, chưa có sản phẩm thịt và trứng từ các cơ sở sản xuất được chứng nhận VietGAP. Chưa xây dựng được khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; tình trạng cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không đảm bảo các điều kiện vệ sinh thú y còn diễn ra. Tỷ lệ hộ sản xuất nhỏ lẻ chưa được giám sát chặt chẽ và còn mang tính hình thức.

- *Trong lĩnh vực y tế quản lý:* Việc quản lý chất lượng đối với loại hình quán ăn đường phố còn lỏng lẻo, chưa được giám sát thường xuyên. Các bếp ăn tập thể mặc dù đã được nâng cấp cải tạo song còn một số đơn vị chưa đảm bảo yêu cầu đề ra. Việc chấp hành các quy định trong tổ chức các bữa cỗ đông người đảm bảo vệ sinh, ATTP chưa được chấp hành nghiêm túc.

- *Trong lĩnh vực Công thương quản lý:* Phần lớn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc ngành Công thương quản lý thuộc nhóm nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình, sản xuất thủ công, số lượng các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP còn ít. Các chợ trên địa bàn huyện sau khi được công nhận chợ kinh doanh thực phẩm việc duy trì các tiêu chí chợ kinh doanh thực phẩm chưa được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên liên tục; tình trạng phát sinh các tụ điểm kinh doanh thực phẩm tự phát không bảo đảm vệ sinh ATTP vẫn còn tồn tại, chưa được xoá bỏ.

1.4. Về công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm: Công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa thường xuyên, liên tục. Trong quá trình kiểm tra, giám sát chưa làm rõ được những vi phạm của các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, từ đó có căn cứ để xử lý vi phạm theo thẩm quyền đảm bảo kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi vi phạm các quy định về đảm bảo ATTP.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ lãnh đạo quản lý về vai trò, tầm quan trọng của chất lượng ATTP chưa đầy đủ, sâu sắc, đồng thời chưa quyết liệt trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng về chất lượng, ATTP còn hạn chế.

- Vai trò kinh tế tập thể (HTX, tổ hợp tác), kinh tế trang trại... còn mờ nhạt trong hỗ trợ hộ sản xuất, doanh nghiệp thông tin thị trường, định hướng tiêu chuẩn, tổ chức sản xuất gắn với thị trường, xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm đảm bảo chất lượng ATTP.

- Một bộ phận cán bộ công chức chưa nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ đặc biệt trong kiểm tra xử lý vi phạm ATTP, còn tình trạng nê nang, né tránh, xem nhẹ công tác đảm bảo ATTP.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Sản xuất kinh doanh thực phẩm còn manh mún, nhỏ lẻ, tự phát dẫn tới khó tổ chức sản xuất tập trung, chuẩn hóa từ nguyên liệu đảm bảo chất lượng đồng đều, ổn định cũng như rất khó để kiểm soát được vệ sinh ATTP.
- Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý vệ sinh ATTP theo chế độ kiêm nhiệm, trong điều kiện khối lượng công việc nhiều, chưa tiếp cận đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về vệ sinh ATTP nên hiệu quả công việc chưa cao.
- Kinh phí đầu tư cho công tác đảm bảo chất lượng ATTP thấp so với các lĩnh vực khác và chưa đảm bảo phục vụ nhiệm vụ của các đơn vị.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XÃ, THỊ TRẤN AN TOÀN THỰC PHẨM, AN TOÀN THỰC PHẨM NÂNG CAO GIAI ĐOẠN 2022-2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, sự tham gia của các ngành chức năng trong công tác đảm bảo Vệ sinh ATTP; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, của các doanh nghiệp; sự tham gia, hưởng ứng tích cực của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về vệ sinh ATTP. Phân đấu đến năm 2025, hoạt động sản xuất, kinh doanh, mua bán thực phẩm, nhất là ở những nơi tập trung đông dân cư được kiểm soát chặt chẽ ở tất cả các khâu: Sản xuất, bảo quản, chế biến, lưu thông, sử dụng trên địa bàn huyện cơ bản đảm bảo vệ sinh ATTP.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2022 có thêm 2 chợ (chợ Khuyến Nông, xã Khuyến Nông; chợ Sim, xã Hợp Thành) được công nhận chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định; giai đoạn 2023-2025 có thêm 8 xã xây dựng chợ và được công nhận chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định.

2.2. Năm 2022 có thêm 2 xã Khuyến Nông và Hợp Thành được công nhận xã đạt tiêu chí ATTP (toàn huyện có 100% số xã đạt tiêu chí ATTP).

2.3. Đảm bảo duy trì các tiêu chí xã ATTP tại các xã, thị trấn đã được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận ATTP.

2.4. Phân đấu đến hết năm 2025 toàn huyện có 18 xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao trở lên, cụ thể:

- Năm 2022: Xây dựng 06 xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao gồm: Đồng Tiên, Đồng Lợi, Vân Sơn, Dân Lực, Thọ Vực, thị trấn Triệu Sơn.

- Năm 2023: Xây dựng 05 xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao gồm: Nông Trường, An Nông, Dân Lý, Thọ Thế, thị trấn Nưa.

- Năm 2024: Xây dựng 04 xã đạt chuẩn ATTP nâng cao gồm: Dân Quyền, Thọ Ngọc, Khuyến Nông, Minh Sơn,

- Năm 2025: Xây dựng 03 xã đạt chuẩn ATTP nâng cao gồm: Tiến Nông, Thọ Cường, Hợp Lý.

2.5. Phần đầu đến hết năm 2025 xây dựng được 03 cơ sở giết mổ gia súc (trâu bò hoặc lợn) tập trung.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, công tác quản lý, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc trong công tác bảo đảm vệ sinh ATTP

Cấp uỷ Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản: Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới”; Chỉ thị số 17-CT/TTg ngày 13/4/2020 ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới; Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2025. Quán triệt sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo đảm vệ sinh ATTP đối với sức khỏe con người, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn, xác định đây là một nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, thường xuyên, liên tục, lâu dài, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo của chính quyền, sự tham gia tích cực của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và Nhân dân.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP

Tập trung kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP cấp huyện, xã. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, giám sát công tác triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng ban, ngành; Thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện các nội dung tiêu chí thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành trong xây dựng xã ATTP, xã ATTP nâng cao.

Quan tâm đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; ưu tiên đào tạo, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, kiểm nghiệm, lấy mẫu, phòng chống ngộ độc thực phẩm cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý về ATTP cấp huyện, cấp xã. Thường xuyên tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP, quy trình sản xuất, chế biến, kinh doanh đảm bảo các quy định, quy chuẩn cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật. Đánh giá, chứng nhận, cấp giấy xác nhận đủ điều kiện ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc cấp huyện quản lý; chỉ đạo

cơ sở quản lý tốt các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Xây dựng kế hoạch, nội dung và triển khai thực hiện các hoạt động đảm bảo ATTP của từng năm với mục tiêu cụ thể về duy trì, củng cố chất lượng các tiêu chí ATTP cũng như tổ chức thực hiện các tiêu chí xã ATTP nâng cao.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về ATTP, tập trung xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, chuyên đề về ATTP; hướng dẫn thực hành sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn. Thông tin kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước và việc xử lý các hành vi vi phạm về ATTP, các mô hình tốt, các điển hình tiên tiến để kịp thời động viên, khuyến khích học tập các mô hình, điển hình về công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện để nâng cao nhận thức, tính răn đe, phòng ngừa.

Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thái độ, thực hành về vệ sinh ATTP trong các đợt cao điểm tháng hành động vệ sinh ATTP, dịp Tết Trung Thu, Tết cổ truyền, lễ hội, các bữa cỗ, tập trung đông người.

Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên đặc biệt là người đứng đầu các tổ chức, các đơn vị để tạo niềm tin trong nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ trong hệ thống chính trị phải chủ động, tích cực vận động nhân dân thực hiện các quy định về đảm bảo vệ sinh ATTP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm, nhất là các tiêu chí như: Sử dụng sản phẩm rõ nguồn gốc, 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được cấp Giấy chứng nhận; 95% trở lên cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận thực hiện ký cam kết bảo đảm ATTP và đáp ứng các điều kiện về ATTP theo quy định, cơ sở giết mổ đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y.

4. Thực hiện tốt các công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm vi phạm về chất lượng ATTP

Hàng năm Văn phòng Điều phối Vệ sinh ATTP huyện thành lập đoàn kiểm tra xã, thị trấn ATTP, ATTP nâng cao, kiểm tra công tác duy trì bộ tiêu chí xã ATTP, ATTP nâng cao tại xã, thị trấn đã được công nhận; kiểm tra công tác duy trì chợ kinh doanh thực phẩm và cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn đã được công nhận. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành của huyện, xã và tổ chức kiểm tra đầy đủ 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra các đợt Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu và đợt xuất khi có yêu cầu.

Nội dung kiểm tra: Tập trung vào việc thực hiện các quy định về vệ sinh ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn được phân cấp quản lý. Chú trọng kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng tiêu thụ lớn, các cơ sở sản xuất thủ công, nhỏ lẻ. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm vệ sinh ATTP.

Giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm, tập trung các vấn đề

như: Sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất ngành trồng trọt, chế biến thực phẩm nhất là các cơ sở sản xuất kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm, thực phẩm chức năng...; điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn trong giết mổ gia súc, gia cầm. Thông báo đến các cơ quan chức năng để kịp thời kiểm tra, xử lý, ngăn chặn các hành vi vi phạm điều kiện đảm bảo vệ sinh ATTP.

5. Tổ chức tập huấn, cấp giấy chứng nhận

Tăng cường tập huấn nâng cao kiến thức cho thành viên Ban Chỉ đạo quản lý vệ sinh ATTP huyện, Ban Chỉ đạo xã, Ban nông nghiệp xã, Tổ giám sát cộng đồng, Ban quản lý, Tổ giám sát chợ. Tập trung vào các nội dung: Cập nhật các văn bản pháp quy về quản lý vệ sinh ATTP; nâng cao kỹ năng tuyên truyền, phổ biến các quy định đảm bảo ATTP, các quy định về kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP, nội dung các quy định thực hành vệ sinh ATTP theo từng loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo các quy định vệ sinh ATTP.

Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức thực hành vệ sinh ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, các bếp ăn tập thể; phổ biến kiến thức lựa chọn, chế biến thực phẩm an toàn cho các hộ gia đình.

Lồng ghép, phối hợp công tác tập huấn phổ biến kiến thức về vệ sinh ATTP thông qua nhiều hình thức. UBND cấp huyện, xã tổ chức xây dựng kế hoạch tập huấn ATTP trên địa bàn theo đối tượng được phân cấp quản lý; các tổ chức đoàn thể - chính trị xây dựng kế hoạch tập huấn, tuyên truyền đến đoàn viên hội viên. Yêu cầu các đơn vị căn cứ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm cụ thể, lựa chọn nội dung, chương trình tập huấn đảm bảo phù hợp, phát huy hiệu quả thiết thực cho đối tượng tham gia tập huấn.

Thực hiện thẩm định, cấp giấy chứng nhận và chứng nhận lại đủ điều kiện vệ sinh ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm theo quy định.

6. Thống kê, quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm

Thực hiện thống kê thường xuyên và đầy đủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn, quản lý trên phần mềm Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh Thanh Hoá theo phân cấp quản lý.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát giết mổ đối với các cơ sở giết mổ gia súc gia cầm, xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. Kiểm soát toàn bộ hàng hoá ra vào chợ thực phẩm, cửa hàng kinh doanh lưu thông trên địa bàn đảm bảo đáp ứng yêu cầu vệ sinh ATTP. Kiên quyết xoá bỏ các điểm kinh doanh tự phát, chợ cóc trên địa bàn toàn huyện. Xây dựng, phát triển hệ thống cửa hàng kinh doanh thực phẩm đạt chứng nhận thực hành sản xuất tốt hoặc được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

Ưu tiên thu hút các doanh nghiệp đầu tư các dự án sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp an toàn; xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất và cung ứng thực phẩm chủ lực của huyện, của xã; phát triển chăn nuôi tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Xây dựng các vùng sản xuất tập trung an toàn, chất lượng có xác nhận mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, thúc đẩy xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện.

Tập trung xây dựng chợ ATTP đối với 02 xã Khuyến Nông và Hợp Thành; kiểm tra, quản lý hoạt động kinh doanh tại các chợ trên địa bàn huyện đảm bảo các quy định ATTP. Ngăn chặn, xoá bỏ các tụ điểm kinh doanh thực phẩm tự phát, các cơ sở giết mổ không đảm bảo điều kiện ATTP.

Tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình bếp ăn tập thể bảo đảm ATTP, giám sát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm đưa vào chế biến tại các bếp ăn tập thể, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, nhất là tại các trường học, bệnh viện, doanh nghiệp, nhà hàng...

7. Kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2022-2025

7.1. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh để khuyến khích, tạo động lực cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đảm bảo ATTP.

7.2. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách huyện:

a) Hỗ trợ xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP.

- Đối tượng hỗ trợ: Xã Khuyến Nông và xã Hợp Thành.

- Điều kiện hỗ trợ: Xã được công nhận đạt các tiêu chí ATTP theo quy định tại Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Mức hỗ trợ: 50 triệu đồng/xã. Tổng số tiền hỗ trợ dự kiến: 100 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện hỗ trợ: Trong năm 2022.

b) Hỗ trợ xã xây dựng chợ đạt tiêu chí chợ ATTP

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí thực hiện xây dựng chợ kinh doanh đạt tiêu chí chợ kinh doanh ATTP.

- Đối tượng hỗ trợ: Chợ Khuyến Nông, xã Khuyến Nông; chợ Sim, xã Hợp Thành.

- Điều kiện hỗ trợ: Chợ được công nhận chợ kinh doanh thực phẩm an toàn theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11856:2017 hoặc chợ tạm theo quy định của Sở Công thương.

- Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100 triệu đồng/chợ. Tổng số tiền hỗ trợ dự kiến (02 chợ): 200 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện hỗ trợ: Trong năm 2022.

c) Hỗ trợ xây dựng xã đạt tiêu chí xã ATTP nâng cao

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác xây dựng xã đạt tiêu chí xã ATTP nâng cao.

- Đối tượng hỗ trợ: 18 xã, thị trấn thuộc Đề án xây dựng xã, thị trấn ATTP, ATTP nâng cao giai đoạn 2022-2025.

- Điều kiện hỗ trợ: Các xã, thị trấn được công nhận đạt các tiêu chí ATTP nâng cao theo quy định tại Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh về Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Mức hỗ trợ: 100 triệu đồng/xã, thị trấn. Tổng số tiền hỗ trợ dự kiến (18 xã, thị trấn): 1.800 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện hỗ trợ: Từ năm 2022-2025.

d) Hỗ trợ kinh phí thực hiện xác nhận mã vùng trồng phục vụ truy xuất nguồn gốc, quản lý chất lượng ATTP

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác tập huấn, chuyển giao kỹ thuật thực hành sản xuất nông nghiệp tốt cho các vùng trồng đăng ký cấp mã xác nhận đối với các loại cây trồng làm thực phẩm chủ lực của huyện: lúa gạo, rau, cây ăn quả, chè.

- Đối tượng hỗ trợ: Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Điều kiện hỗ trợ: Sau khi được Cục Bảo vệ thực vật- Bộ Nông nghiệp và PTNT cấp mã số vùng trồng cho đối tượng cây trồng đơn vị đã đăng ký.

- Mức hỗ trợ: 50 triệu đồng/mã vùng trồng. Tổng số tiền hỗ trợ dự kiến (20 mã vùng): 1.000 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện hỗ trợ: Từ năm 2022-2025.

e) Hỗ trợ xây dựng Cơ sở giết mổ gia súc (trâu bò hoặc lợn) tập trung

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp kinh phí cho cá nhân, doanh nghiệp hoặc tổ chức xây dựng cơ sở giết mổ gia súc (trâu bò hoặc lợn) tập trung trên địa bàn huyện; giai đoạn 2022-2025 lựa chọn ở các xã, thị trấn: Dân Lý, Đồng Tiến, Hợp Thành, Thọ Dân, Thị trấn Triệu Sơn, thị trấn Nưa để hỗ trợ xây dựng 03 cơ sở (năm 2023 hỗ trợ 01 cơ sở; năm 2024 hỗ trợ 01 cơ sở; năm 2025 hỗ trợ 01 cơ sở).

- Đối tượng hỗ trợ: Cá nhân, doanh nghiệp hoặc tổ chức.

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Cơ sở giết mổ trâu bò có quy mô công suất 10-20 con/ngày đêm; Cơ sở giết mổ lợn có quy mô công suất 30-40 con/ngày đêm.

+ Cơ sở giết mổ tập trung đạt yêu cầu theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện vệ sinh thú y; Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc kiểm tra Cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP; Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

+ Có hồ sơ về đất đai và xây dựng cơ sở theo quy định.

- Mức hỗ trợ: 500 triệu đồng/1 cơ sở. Tổng số tiền hỗ trợ dự kiến (3 cơ sở): 1.500 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện hỗ trợ: Từ năm 2022-2025.

*** Tổng số tiền thực hiện cơ chế hỗ trợ dự kiến giai đoạn 2022-2025 là 4.600 triệu đồng.**

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối về Vệ sinh ATTP: Là cơ quan chủ trì, tham mưu cho UBND huyện xây dựng Đề án, trình Ban Thường vụ Huyện ủy, trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết thông qua Đề án. Phối hợp với các phòng, ngành và các xã, thị trấn triển khai thực hiện Đề án.

2. UBND các xã, thị trấn: Kiện toàn, phân công cụ thể cho thành viên Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP. Phối hợp với Văn phòng Điều phối về Vệ sinh ATTP huyện, các phòng, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

3. Phòng Nông nghiệp và PTNT: Hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện và hoàn thành các tiêu chí xã ATTP, ATTP nâng cao trong lĩnh vực nông lâm, thủy sản do ngành nông nghiệp phụ trách. Tổ chức phổ biến, cập nhật kịp thời qui định pháp luật, tiêu chuẩn, qui chuẩn kỹ thuật, thông tin thị trường về chất lượng, ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học công nghệ sản xuất, bảo quản, chế biến tiên tiến đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản. Hỗ trợ các xã, thị trấn xây dựng và nhân rộng các chuỗi liên kết cung ứng nông lâm thủy sản an toàn, bền vững; hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân nâng cấp cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định đảm bảo chất lượng, ATTP. Đánh giá, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Tham mưu cho Ban Chỉ đạo huyện, UBND huyện các giải pháp chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức triển khai hoàn thành các tiêu chí xã đạt ATTP, ATTP nâng cao do ngành phụ trách. Phối hợp với cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh, các tổ chức đoàn thể tổ chức tập huấn cho các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành quản lý. Quản lý có hiệu quả các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do ngành phụ trách. Kiểm tra, thẩm định thực tế tại cơ sở, xem xét cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành quản lý. Kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn Ban chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt các quy định về bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm tại các chợ kinh doanh thực phẩm, các cửa hàng kinh doanh đảm bảo quy định về ATTP. Đôn đốc các đơn vị tiếp tục xây dựng, sửa chữa, nâng cấp chợ kinh doanh thực phẩm, tham mưu cho UBND huyện xử lý dứt điểm, không để tồn tại các tụ điểm kinh doanh thực phẩm tự phát trên địa bàn toàn huyện.

5. Văn phòng HĐND và UBND huyện: Phối hợp với Trung tâm y tế, các phòng, ngành cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện và

hoàn thành các tiêu chí xã ATTP, ATTP nâng cao do đơn vị phụ trách. Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kiểm tra điều kiện các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, các bếp ăn tập thể đảm bảo các quy định vệ sinh ATTP; quản lý có hiệu quả loại hình kinh doanh thức ăn đường phố, việc ký cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bữa cỗ đông người; giám sát, phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn toàn huyện.

6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Tham mưu cho Ban Chỉ đạo đôn đốc các xã, thị trấn quản lý, hướng dẫn các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ đảm bảo các quy định về vệ sinh ATTP. Tăng cường kiểm tra hoạt động giết mổ, lưu thông sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở giết mổ đảm bảo 100% sản phẩm lưu thông phải được đóng dấu kiểm soát giết mổ, dán tem vệ sinh thú y hoặc đánh dấu kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu, bố trí nguồn ngân sách để triển khai thực hiện Đề án theo quy định. Hướng dẫn việc xây dựng dự toán, kinh phí, giải ngân, thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện.

8. Mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể cấp huyện: Tăng cường chỉ đạo cơ sở đẩy mạnh các hoạt động tập huấn, nâng cao kiến thức, cập nhật các quy định về vệ sinh ATTP cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kịp thời phát hiện, phản ánh các vi phạm về ATTP để cấp uỷ chính quyền kịp thời xử lý, ngăn chặn. Vận động đoàn viên, hội viên thành lập các câu lạc bộ, xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm an toàn trên địa bàn các xã, thị trấn./.

Nơi nhận:

- BTV Huyện uỷ (báo cáo);
- TT HĐND huyện (báo cáo);
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện (báo cáo);
- TT cơ quan, đơn vị liên quan (thực hiện);
- UBND các xã, Thị trấn (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.

**TM. UBND HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Kính